

## TRẢ LỜI CÂU HỎI TRONG QUÁ TRÌNH HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

• TS. Huỳnh Mộng Tuyền (\*), Trần Trung Hiếu (\*\*)

### Tóm tắt

*Trả lời câu hỏi là quá trình sinh viên thu thập, xử lý thông tin để giải quyết yêu cầu câu hỏi đặt ra. Có nhiều loại câu trả lời. Trả lời câu hỏi cần thực hiện theo quy trình 6 bước cơ bản với các kỹ thuật cụ thể, đảm bảo các tiêu chí của câu trả lời hiệu quả. Hiện nay, sinh viên chưa quan tâm trả lời nhiều loại câu hỏi, đặc biệt là trả lời câu hỏi tự bản thân đặt ra. Sinh viên chưa có kỹ thuật để trả lời câu hỏi theo quy trình khoa học nên chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Trường Đại học Đồng Tháp cần có các giải pháp đào tạo, bồi dưỡng để giúp sinh viên tự đào tạo, bồi dưỡng nhằm hoàn thiện năng lực trả lời câu hỏi của bản thân.*

*Từ khoá: Trả lời câu hỏi, sinh viên, Trường Đại học Đồng Tháp.*

### 1. Đặt vấn đề

Số và chất lượng trả lời câu hỏi (TLCH) trong quá trình học tỷ lệ thuận với hiệu quả học và sự phát triển của người học. Hiệu quả học tập của sinh viên (SV) sẽ đi song song với việc SV trả lời nhiều loại câu hỏi theo quy trình, kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng. Qua TLCH, SV làm chủ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất nhân cách nghề nghiệp. Đây là vấn đề phục vụ thiết thực cho nhu cầu học tập của SV nhưng ít được các nhà khoa học quan tâm nghiên cứu nên thành quả khoa học còn rất khiêm tốn.

### 2. Một số cơ sở lý luận về TLCH trong quá trình học tập của SV

#### 2.1. Khái niệm

TLCH là quá trình SV thu thập, xử lý thông tin để giải quyết yêu cầu câu hỏi đặt ra. Quá trình đó đòi hỏi SV phải có phương pháp thu thập và xử lý thông tin, quy trình, kỹ thuật, nghệ thuật thể hiện sự trả lời. Câu trả lời cần dựa trên yêu cầu của câu hỏi.

#### 2.2. Phân loại câu trả lời

Có nhiều cách để phân loại câu trả lời. Căn cứ theo hình thức câu trả lời có trả lời trực tiếp và gián tiếp; theo thời gian có trả lời trong thời gian ngắn và trả lời trong thời gian dài; theo hình thức câu hỏi có trả lời tự luận và trắc nghiệm; theo phương án trả lời có trả lời đóng và mở; theo cách

thức trả lời có trả lời bằng nói, viết, hành động, sản phẩm...

### 2.3. Vai trò của TLCH đối với sự phát triển người học

Qua TLCH, SV sẽ phát triển vượt bậc kiến thức, kỹ năng, phẩm chất nghề nghiệp. Mỗi trả lời hiệu quả là xây thêm được một viên gạch cho tòa lâu đài nhân cách của SV. SV sẽ được phát huy tối đa tính tự giác, tích cực, độc lập, sáng tạo trong học tập, là động lực khơi nguồn cho nhiều xúc cảm, tình cảm, nhu cầu, động cơ, hứng thú... trong học tập của SV; tôi luyện bản lĩnh nhận thức, kỹ năng tư phạm, khẳng định giá trị, uy tín, thiết lập mối quan hệ giao tiếp tốt đẹp với thầy cô, bạn bè... Kinh nghiệm, kỹ thuật TLCH hiệu quả là hành trang quý báu cho thành công trong nghề sư phạm của SV. Bởi vì, bản chất của quá trình dạy học là dạy cách học hỏi, TLCH cho học sinh.

Để TLCH đạt hiệu quả cao, SV cần được thực hiện theo quy trình khoa học.

#### 2.4. Quy trình TLCH

Bước 1: SV đọc hoặc lắng nghe kỹ và xác định yêu cầu của câu hỏi; phân tích câu hỏi để xác định các từ khóa, các yêu cầu chính của câu hỏi.

Bước 2: Người học huy động và sàng lọc thông tin, kiến thức từ trí nhớ, đọc tài liệu, quan sát, lắng nghe...; dùng thao tác trí tuệ, toán thống kê xử lý thông tin...

Bước 3: Xây dựng dàn ý cho sự trả lời.

Bước 5: Trình bày câu trả lời thông qua viết,

(\*) Khoa Quản lý giáo dục và Tâm lý giáo dục, Trường Đại học Đồng Tháp.

(\*\*) Sinh viên, Khoa Quản lý giáo dục và Tâm lý giáo dục, Trường Đại học Đồng Tháp.

nói, hành động, sản phẩm. SV cần lắng nghe, quan sát đối tượng hỏi khi trả lời (trực tiếp).

Bước 6: Kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm cho sự trả lời.

Quy trình TLCH chỉ đạt hiệu quả cao khi có kỹ thuật sử dụng hiệu quả.

### 2.5. Yêu cầu đặt ra cho SV khi thực hiện TLCH

Muốn có TLCH hiệu quả, SV cần:

Rèn luyện các phương pháp, kỹ năng thu thập, xử lý thông tin: quan sát, lắng nghe, đọc, hỏi; phân tích, tổng hợp, phân loại, hệ thống hóa, khái quát hóa, so sánh, phán đoán, suy luận, toán thống kê...

Huy động tối đa các chức năng tâm lý, đặc biệt là tư duy, sáng tạo trong kiến tạo kiến thức, kỹ năng cho bản thân. Vốn kiến thức, kỹ năng của SV càng sâu rộng thì sự trả lời càng có hiệu quả cao.

Trau dồi những phẩm chất nhân cách cao đẹp. SV không những TLCH bằng lý trí mà bằng cả tình cảm, tấm lòng, sự nhiệt huyết.

Nắm chắc quy trình, kỹ thuật đặt câu hỏi, cách trả lời những câu hỏi thông minh trong sách và thực tiễn. SV thường xuyên tranh thủ mọi cơ hội thực hành trải nghiệm TLCH trong quá trình học và rút ra những bài học kinh nghiệm cho bản thân để luôn tiến bộ.

Có thái độ sẵn sàng học tập trong mọi tình huống, tránh bị động, mơ hồ không chú ý. SV chẩn đoán, xác định nhanh yêu cầu câu hỏi, huy động thông tin nhiều nguồn, huy động trí tuệ tập thể để tìm câu trả lời hiệu quả nhất.

Dùng ngôn ngữ và hành vi phi ngôn ngữ để trình bày câu trả lời mạch lạc, rõ ràng, cụ thể, logic, khoa học,... tạo thiện cảm, ấn tượng. SV phấn đấu TLCH mới mẽ, độc đáo ở nội dung, hình thức, phong cách thể hiện.

Chú ý lắng nghe, quan sát đối tượng hỏi để có sự điều chỉnh cho câu trả lời hiệu quả.

### 2.6. Tiêu chí đánh giá TLCH trong học tập của SV

Câu trả lời hiệu quả là câu: a) Đáp ứng đúng, đủ yêu cầu câu hỏi đặt ra; b) Trong đó thông tin, kiến thức được huy động để trả lời là tinh hoa, có giá trị cao, hiện đại; c) Thể hiện được hàm lượng trí tuệ, sự sáng tạo, xúc cảm... của chủ thể trả lời; d) Ngắn gọn, rõ ràng, súc tích, được trình bày theo

logic chặt chẽ; e) Có tốc độ trả lời nhanh, có minh họa thực tiễn, đảm bảo kênh chữ, kênh hình... tạo sự sinh động, hấp dẫn...; f) Có sự kết hợp ngôn ngữ và hành vi phi ngôn ngữ khi trình bày, chuyển tải thông điệp trả lời ấn tượng, thể hiện bản lĩnh của chủ thể trả lời; g) Trong đó chủ thể trả lời cần tinh tế, nhạy bén trong quan sát, lắng nghe..., điều chỉnh sự trả lời nhằm đáp ứng yêu cầu câu hỏi, tình huống, đối tượng hỏi, thái độ của người nghe, người đọc, người quan sát.

Để TLCH hiệu quả, SV cần thực hiện theo quy trình khoa học 6 bước, đảm bảo 7 yêu cầu và 7 tiêu chí cơ bản của câu trả lời chất lượng.

### 3.2. Thực trạng TLCH của SV ngành Giáo dục tiểu học trong quá trình học đại học

Để tìm hiểu về thực trạng TLCH trong quá trình học tập của SV ngành Giáo dục tiểu học, chúng tôi đã tiến hành khảo sát và trưng cầu ý kiến của 80 SV năm thứ 3 (chọn mẫu theo danh lớp cách 5 SV chọn 1) và thu được các kết quả trên các mặt sau:

#### 3.1. Sự quan tâm của SV về trả lời các câu hỏi trong học tập

Có 75% SV chỉ ghi chép đầy đủ bài trên lớp. 12% SV trả lời các câu hỏi của giảng viên (GV) đặt ra. 8% trả lời các câu hỏi tự học và bản thân khám phá được. 2,5% lắng nghe sự giảng giải của GV (lắng nghe là quá trình nhận sóng âm, giải mã sóng âm thành ngữ nghĩa, hồi đáp, ghi nhớ và phát triển). Đa số SV hiện nay là **nghe** giảng bài (chủ yếu tiếp nhận sóng âm, giải mã được ngữ nghĩa còn hạn chế) chứ **chưa phải là lắng nghe**. Vì chưa lắng nghe nên chưa thể hồi đáp và TLCH là một biểu hiện của sự hồi đáp. Hiệu quả TLCH phụ thuộc vào lắng nghe.

Số liệu trên cho thấy, SV còn thụ động trong quá trình học tập, chỉ chú ý đến nghe giảng ghi chép, chưa tích cực TLCH, chủ động tự khám phá, giải quyết vấn đề học tập.

#### 3.2. Mức độ SV trả lời các loại câu hỏi

Có 40% SV trả lời các câu hỏi trong đề cương môn học, 25% SV trả lời các câu hỏi của GV trên lớp, 30% SV trả lời các câu hỏi do SV khác trong

lớp đặt ra, 5% SV trả lời các câu hỏi của bản thân tự nghĩ ra.

Khảo sát sâu hơn về mức độ trả lời các loại câu hỏi, chúng tôi thu được kết quả ở bảng 1.

**Bảng 1. Mức độ SV trả lời các loại câu hỏi**

TT	Loại câu hỏi	Mức độ (%)		
		Thường xuyên	Ít khi	Chưa bao giờ
1	Câu hỏi của GV	38	25	36
2	Câu hỏi của bạn bè	21	36	42
3	Câu hỏi do bản thân tự nghĩ ra	11	10	78
4	Câu hỏi tự học	46	30	23

Qua bảng số liệu thống kê, đa phần SV chú trọng đến việc trả lời các câu hỏi của GV, câu hỏi tự học trong đề cương. SV chưa chú trọng TLCH ở nhiều khía cạnh khác như câu hỏi do bản thân tự nghĩ ra,... để chiếm lĩnh tri thức. SV còn thụ động, chưa tự giác, tích cực, độc lập, sáng tạo trong tự đặt và TLCH theo nhu cầu bản thân nhằm

khám phá, chiếm lĩnh, làm giàu kiến thức, kỹ năng, phẩm chất nghề nghiệp.

### 3.3. Các hình thức TLCH của SV

Thực trạng đáng quan tâm nữa là các hình thức trả lời của hỏi của SV trong học tập được trình bày trong bảng 2.

**Bảng 2. Các hình thức TLCH của SV**

TT	Hình thức trả lời	Mức độ sử dụng (%)		
		Thường Xuyên	Ít khi	Chưa bao giờ
1	Trả lời bằng cách trình bày, nêu ý kiến trên lớp	48	35	16
2	Trả lời bằng phiếu trả lời, viết câu trả lời	67	12	20
3	Trả lời bằng sản phẩm hoạt động	23	8	67
4	Trả lời bằng hình thức gián tiếp: điện thoại, mail,..	10	5	85
5	Ý kiến khác:	0	0	0

Các hình thức TLCH của SV khá phong phú. Tuy nhiên, có 48% SV TLCH trên lớp. SV xem trọng hình thức học ở lớp, yêu cầu trực tiếp của GV mà ít đầu tư tự học, học hỏi gián tiếp sau giờ học qua các phương tiện (10% SV). SV chưa có sự đầu tư mở rộng sự hiểu biết từ nhiều nguồn; tiếp thu chủ yếu, trực tiếp từ GV.

### 3.4. Việc sử dụng phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ trong TLCH (trực tiếp) của SV

Có 48% SV cho rằng, lời nói là công cụ chuyển tải câu trả lời tốt nhất; 16% cho rằng ngữ điệu đóng vai trò quan trọng trong chuyển tải câu trả lời đến người hỏi; 22% SV cho rằng hành vi phi ngôn ngữ giữ vai trò quan trọng; còn lại 12% SV cho rằng cần phối hợp giữa hành vi ngôn ngữ và phi ngôn ngữ. Nhưng theo kết quả nghiên cứu của Albert Mehrabian, lời nói (từ ngữ) chuyển tải 7%, thanh âm (giọng nói, ngữ điệu...) chuyển tải

38%, còn ngôn ngữ không lời chuyển tải 55% thông điệp trả lời [9, tr. 32].

Trả lời bằng ngôn ngữ mạch lạc đã là một sự cố gắng đối với một số SV, còn đạt đến trả lời bằng hành vi phi ngôn ngữ là yêu cầu cao. Chính vì chưa sử dụng phối hợp tốt phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ nên việc chuyển tải thông điệp trả lời đến người hỏi của SV còn ở mức độ thấp, chưa có sức thuyết phục cao, tạo ấn tượng, thể hiện bản lĩnh của chủ thể trả lời.

### 3.5. Thực trạng về quy trình TLCH của SV

Có đến 17% SV nghe câu hỏi xong là trả lời ngay; 52% SV nghe câu hỏi, chuẩn bị câu trả lời và trả lời; chỉ có 16% SV cho rằng phải tìm hiểu câu hỏi, chuẩn bị câu trả lời sau đó mới trả lời; ý kiến của 13% SV còn lại là tùy thuộc câu hỏi khó hay dễ.

Theo số liệu khảo sát, đa số SV chỉ thực hiện được một vài bước của quy trình TLCH. Chưa có SV nào thực hiện TLCH theo quy trình khoa học với đầy đủ các bước.

**3.6. Thái độ của GV với việc TLCH của SV**  
Ngoài ra, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu thái độ của GV đối với việc TLCH của SV. Kết quả thể hiện ở bảng 3.

**Bảng 3. Thái độ của GV với việc TLCH của SV**

Thái độ của GV	Trả lời của SV	Biểu hiện thái độ của GV	Tỉ lệ %
	Câu trả đúng		Không nhận xét
Đưa ra nhận xét			11
Nhận xét câu trả lời của SV, khích lệ			66
Ý kiến khác: cho qua câu hỏi...			13
Câu trả lời sai		Không nhận xét	7
		Chỉ trích	26
		Động viên, hướng dẫn câu trả lời	35
		Ý kiến khác: im lặng, mắng	31
SV không trả lời		Không nhận xét	8
		Chỉ trích	23
		Động viên, hướng dẫn SV trả lời	25
		Ý kiến khác: im lặng, giận dữ	42

Phần lớn GV (66%) đã có thái độ đúng đắn trước câu trả lời đúng của SV (nhận xét, hướng dẫn, khích lệ...); còn đối với câu trả lời sai và SV không TLCH thì thái độ đúng của GV có phần ít hơn (35% câu trả lời sai, 25% khi SV không TLCH). Đối với câu trả lời sai, 26% GV chỉ trích, khi SV không trả lời có 31% GV im lặng. Thái độ chưa đúng đắn của

GV là một trở ngại lớn cho việc TLCH của SV. Theo ý kiến phỏng vấn, một số SV rất mong Thầy, Cô khoan dung trước sự hạn chế của họ, hướng dẫn để SV TLCH thay vì im lặng, giận dữ.

### 3.7. Hiệu quả TLCH của SV

Thực trạng về hiệu quả TLCH của SV được trình bày ở bảng 4

**Bảng 4. Hiệu quả TLCH của SV**

TT	Câu hỏi	Mức độ (%)		
		Hiệu quả	Ít hiệu quả	Chưa hiệu quả
1	Câu hỏi tự đọc trên giấy	31	26	42
2	Câu hỏi do GV, bạn... nêu bằng lời (nói)	17	35	47
3	Câu hỏi có cung cấp dữ liệu bằng ngôn ngữ	33	13	52
4	Câu hỏi có cung cấp dữ liệu bằng ngôn ngữ và hình ảnh	52	37	10
5	Ý kiến khác	0	0	0

Kết quả nghiên cứu đã phản ánh được thực trạng là sự TLCH của SV đạt hiệu quả chưa cao. Câu hỏi có cung cấp dữ liệu bằng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh, SV trả lời có hiệu quả cao nhất (52%). Còn tỷ lệ khá cao (42%, 47%, 52%) SV nhận rằng việc TLCH của mình ít và chưa đạt hiệu quả. Đặc biệt là câu hỏi nêu dữ liệu ngôn ngữ,

trực tiếp, SV trả lời ít hiệu quả nhất.

### 3.8. Nguyên nhân của những hạn chế trong trả lời các câu hỏi của SV

Thực trạng TLCH của SV chưa đạt được hiệu quả như mong muốn là do các nguyên nhân được trình bày ở bảng 5.

**Bảng 5. Nguyên nhân của những hạn chế trong trả lời các câu hỏi của SV**

TT	Nội dung	Mức độ (1 cao đến 4 thấp)			
		1	2	3	4
1	Câu hỏi làm cho SV chưa hiểu vấn đề	21	11	32	22
2	Kiến thức của SV còn hạn chế	42	36	20	1
3	SV chưa có được phương pháp, kĩ năng TLCH	48	16	5	30
4	SV chưa nỗ lực đầu tư tìm hiểu nội dung và hình thức TLCH	27	38	5	28
5	SV chưa nhận được sự hướng dẫn từ phía GV, chưa được đào tạo, bồi dưỡng	36	41	7	15
6	Ý kiến khác:	0	0	0	0

Theo bảng số liệu trên, có đến 48% SV với kỹ năng TLCH còn mức độ thấp, chưa có kỹ năng, 36% SV cần được sự hướng dẫn, có những giải pháp hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng TLCH trong quá trình học tập.

#### **4. Một số biện pháp nâng cao kỹ năng TLCH trong học tập cho SV**

##### **4.1. Đổi mới quá trình quản lý đào tạo SV ngành Giáo dục tiểu học**

Chất lượng của người GV không chỉ được biểu hiện ở kiến thức, kỹ năng và phẩm chất nghề nghiệp mà còn ở hệ thống phương pháp nhằm chiếm lĩnh chúng (có nghệ thuật học hỏi để tự phát triển bản thân suốt đời.)

Cán bộ quản lý chuyên môn cần nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của phương pháp học để có tầm nhìn trong quản lý chuyên môn. Cán bộ quản lý chuyên môn cần thấy rằng thực trạng, phương pháp học của SV hiện nay còn nhiều hạn chế, từ đó có những chỉ đạo đổi mới quá trình dạy học, nghiên cứu khoa học cũng như tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp để bồi dưỡng phương pháp học cho SV (trong đó có phương pháp đặt và TLCH). Trường Đại học Đồng Tháp cần xây dựng chuẩn đầu ra theo hướng tiếp cận năng lực phương pháp, năng lực thực tiễn nghề. Trong chương trình đào tạo SV cần có môn Phương pháp học đại học. Qua môn học này SV chiếm lĩnh hệ thống kiến thức về phương pháp học, hệ thống kỹ năng trong các tình huống học tập điển hình. SV sẽ tiếp tục được trải nghiệm, thực hành trong tất cả các môn học của quá trình học đại học.

Khoa, tổ chuyên môn cần có hệ thống hoạt động sinh hoạt chuyên môn để tìm phương pháp dạy cách học, hỏi, TLCH cho SV. SV cần được tham gia các câu lạc bộ, tổ chức hội thảo, báo cáo chuyên đề về phương pháp học đại học. Khoa, Đoàn thanh niên, hội SV nên tổ chức các buổi tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm về phương pháp học giữa GV với SV, giữa SV năm cuối với năm nhất; tổ chức các cuộc thi viết sáng kiến kinh nghiệm về phương pháp học trong SV.

Nhà trường cần đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện, môi trường học hỏi để SV học tập, rèn luyện tốt hơn.

Nói chung, cán bộ quản lý chuyên môn cần có cơ chế quản lý, chỉ đạo đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, đánh giá quá trình đào tạo.

##### **4.2. Đổi mới quá trình học tập của SV**

Để đạt hiệu quả học, SV cần: Xác định đúng mục đích, mục tiêu học tập, lý tưởng nghề nghiệp; nhận ra tầm quan trọng của phương pháp đặt và TLCH trong học tập; Thường xuyên đầu tư học phương pháp, kỹ năng học đặc biệt là đặt và TLCH cùng với việc chiếm lĩnh kiến thức, kỹ năng... của các môn học; Tích cực học hỏi từ sách, thầy cô, bạn bè, anh, chị SV khóa trước để nâng cao phương pháp, kỹ năng học, hỏi, TLCH; Tham gia tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp để học hỏi nâng cao phương pháp học; Chuẩn bị bài tốt để có đầy đủ những hiểu biết, học tập tích cực, chủ động TLCH của GV, bạn bè... để học được nhiều nhất kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp; Tích cực thực hiện nghiên cứu khoa học về đổi mới quá trình học tập, phương pháp, kỹ năng học, hỏi, TLCH.

### 4.3. Đổi mới quá trình dạy học của GV

GV cần: Đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tối đa tính tích cực, độc lập, sáng tạo của SV; Quan tâm dạy SV cách học, hỏi, TLCH hơn là cung cấp kiến thức cho SV một cách máy móc; Khích lệ và đánh giá cao những SV tích cực học tập, đặt và TLCH; Chú trọng mức độ hiểu, hỏi, TLCH của SV khi đánh giá kết quả học tập của SV; Thực hiện và hướng dẫn SV nghiên cứu các đề tài về phương pháp, kỹ năng học... đặt và TLCH trong học tập. Kết quả nghiên cứu cần được triển khai, ứng dụng hiệu quả.

### 5. Kết luận

Trả lời câu hỏi là quá trình SV thu thập, xử

lí thông tin để giải quyết yêu cầu câu hỏi đặt ra. Để TLCH hiệu quả, SV cần thực hiện theo quy trình khoa học 6 bước, đảm bảo 7 yêu cầu và 7 tiêu chí cơ bản của câu trả lời chất lượng.

Nhìn chung, SV chưa nhận thức đúng vai trò của TLCH, thực hiện TLCH chưa theo quy trình khoa học, chưa đảm bảo yêu cầu kỹ thuật nên đạt kết quả chưa cao. Nguyên nhân sâu xa là do SV chưa được đào tạo, bồi dưỡng về phương pháp, kỹ năng... TLCH hiệu quả. SV cần được GV hướng dẫn trong quá trình dạy học và tham gia vào các hoạt động bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng đặt và TLCH để mang lại hiệu quả cao trong quá trình học./.

### Tài liệu tham khảo

- [1]. Bobbi Deporter, Mike Hernacki (2006), *Phương pháp học tập siêu tốc*, NXB Tri Thức.
- [2]. Tạ Thị Hồng Hạnh (2009), *Kỹ năng và phương pháp học Đại học*, Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh.
- [3]. Nguyễn Thị Hường, Nguyễn Công Phượng (2009), *Giáo dục sống khoẻ mạnh và kỹ năng sống trong dạy học Tự nhiên và xã hội ở tiểu học*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4]. Wilbert J. Mckeachie (2002), *Những thủ thuật trong dạy học*, Lưu hành nội bộ.
- [5]. Allan C. Ornstein, Thomas J. Lasley (2001), *Các chiến lược dạy học có hiệu quả*, NXB Đại học Quốc gia.
- [6]. Allan & Barbara Pease (2012), *Cuốn sách hoàn hảo về ngôn ngữ cơ thể*, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh.
- [7]. Phạm Trung Thanh (1998), *Phương pháp học tập, nghiên cứu của SV cao đẳng, đại học*, NXB Giáo dục.
- [8]. Jeannett Vos, Gordon Dryden (2004), *Cách mạng học tập*, NXB Văn hoá - Thông tin.
- [9]. Trung tâm Tâm Việt Group, *Dạy kỹ năng hỏi đáp*, VTC Online.

### Summary

Answering questions is a process in which the students have to collect and deal with the information to give the right answers for each type of question. In fact, students need to follow six basic steps with specific techniques assuring the criteria of effective answers. However, currently students don't pay attention to answering a variety of questions appropriately, especially ones they themselves make. This is because they lack skills to behave toward the questions scientifically to perform good answers as expected. Hence, the Dong Thap University needs to have some solutions to this problem to train and foster the students as well as to help them improve their skills to answer all types of questions.

Key words: Answering questions, student, Dong Thap University.

Ngày nhận bài: 27/3/2014; ngày nhận đăng: 27/5/2014.